

THẾ GIỚI LOÀI VẬT TRONG THƠ, VĂN VIẾT CHO TRẺ EM CỦA VÕ QUẢNG

TRƯƠNG THỊ THÙY ANH

Khoa Giáo dục Mầm non, Trường ĐHSP Thái Nguyên

Nhận bài ngày 28/01/2021. Sửa chữa xong 02/02/2021. Duyệt đăng 07/02/2021.

Abstract

Writing about animals is a familiar topic in children's literature, especially preschoolers. The poems and stories about animal world do not only contribute to forming and reinforcing children's symbols about the world but also helps children to better understand life. The article will analyze the characteristics of the animal world in Vo Quang's poetry to create opportunities to help readers in general and children in particular understand more about the natural world.

Keywords: Animals, poetry, children, Vo Quang.

1. Đặt vấn đề

Nhắc đến văn học trẻ em Việt Nam, không thể không nhắc tới tác giả Võ Quảng (1920 - 2007)- người luôn được các nhà văn, nhà thơ, nhà nghiên cứu đánh giá là một trong những người tiên phong đặt nền móng cho văn học trẻ em Việt Nam. Có thể nói, Võ Quảng là người đã dành trọn cuộc đời để sáng tác cho trẻ em. Gần nửa thế kỉ cầm bút, ông đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển của nền văn học trẻ em nước nhà. Nhìn chung, các sáng tác của Võ Quảng khá đa dạng nhưng có thể xếp vào hai loại chính là thơ và văn xuôi. Thơ và văn xuôi của Võ Quảng viết cho trẻ em không chỉ thể hiện tình cảm yêu mến của tác giả mà còn mở ra trước mắt trẻ một bức tranh về thiên nhiên và thế giới loài vật vô cùng phong phú. Đặc biệt, thế giới loài vật trong thơ, văn Võ Quảng được xem là một trong những nội dung vô cùng độc đáo, giàu giá trị giáo dục.

2. Thế giới loài vật trong thơ, văn Võ Quảng vô cùng phong phú và đa dạng

Nhà thơ Ngô Quân Miện từng nói: "Đọc thơ Võ Quảng viết cho thiếu nhi, ta luôn luôn bắt gặp những con vật và những cỏ cây. Có thể nói, thơ Võ Quảng có cả một thế giới loài vật và cây cỏ. Nói một cách khác, thơ Võ Quảng có một mảnh vườn bách thú và bách thảo...". Vì thế, khi đọc thơ, văn Võ Quảng, người đọc có thể dễ dàng nhận ra sự tồn tại của một thế giới loài vật đa dạng và phong phú. Người đọc có thể bắt gặp gần như tất cả các loài vật trong những câu thơ, câu chuyện của Võ Quảng. Đó có thể là những con vật rất gần gũi với con người, như mèo, gà, vịt, chó, trâu, bò, lợn,...; xa hơn là những loài chim trời như chào mào, chim khuyên, cò, vạc, quạ, vàng anh, bói cá, bồ chao;... hoặc cả những con vật dưới nước như chấu chàng, ếch, nhái,... Tất cả hợp lại thành một khu vườn bách thú sôi động, ríu rít, đầy ắp tiếng hót, tiếng kêu, tiếng vỗ cánh... như chính thế giới trẻ thơ với những tiếng nói, tiếng cười, tiếng hát thật nhộn nhịp và đáng yêu.

Với loài vật trên mặt đất, Võ Quảng ưu tiên miêu tả nhiều hơn cả. Đó trước hết là những loài vật sống gần gũi với con người. Trẻ nhỏ sẽ rất thú vị khi bắt gặp trong thơ ông một con trâu mộng hiện lên đầy ngộ nghĩnh, đáng yêu: "Trợn tròn đôi mắt/ Nó cứ nhìn nhìn/ Coi bộ không tin/ Những người lạ mặt", hay một chú chó vàng tinh nghịch, thấy cái gì cũng sủa, cũng chọc vào; rồi một chú nghé con đòi học lái máy kéo; chú voi con ngộ nghĩnh chăm tập thể dục; một chú bê con hiếu động, vừa đi tìm mẹ lại vừa mãi rong chơi: "Con bê lông vàng/ Cổ loang màu trắng/ Bước đi liến thoắng/ Miệng cứ: bê..."

ê!...Thấy cái hoa nở/ Nó bước lại gần/ Nó đứng tần ngần/ Mũi kẻ, hít hít!";... Không chỉ thơ, mà trong những trang văn xuôi của Võ Quảng, trẻ nhỏ cũng sẽ rất bất ngờ và thích thú khi được gặp một chú rùa ham đi du lịch, một chú ngựa phi như bay hay một chú mèo có kiểu tắm đến lạ kì,... Tất cả chúng, dù mỗi loài có một đặc điểm riêng nhưng đều tế tỵu và sum họp với nhau, tạo nên một khu vườn bách thú nhộn nhịp và vô cùng sôi động.

Có thể nói, Võ Quảng là một trong số ít tác giả đã khai thác khá thành công nhóm động vật sống trong rừng và đưa vào tác phẩm văn học. Do đó, ngoài những loài vật sống gần gũi với con người, trẻ nhỏ còn có cơ hội được thấy trong những bài thơ, câu chuyện của Võ Quảng các loài động vật sống trong rừng. Câu chuyện *Những chiếc áo ấm* là một câu chuyện có sự xuất hiện của nhiều loài động vật, như Nhím, Tằm, Ốc Sên, Bọ Ngựa, Ốc Dộc, Thỏ,...; hay truyện *Bài học tốt* là câu chuyện thú vị xoay quanh một chú rùa ham mê du lịch,... Tất cả những con vật đó, qua ngòi bút của Võ Quảng, hiện lên vừa chân thực, vừa gần gũi.

Bên cạnh loài vật trên mặt đất, Võ Quảng cũng miêu tả những những loài vật biết bay, những loài vật có cuộc sống gắn với bầu trời cao rộng. Trong thơ, văn Võ Quảng, đó trước hết là những loài chim gần gũi với cuộc sống của con người và trẻ nhỏ. Tương tự như loài vật trên mặt đất, loài vật trên trời cũng vô cùng phong phú, đa dạng. Đó có thể là chú chim chích bông, đàn bồ chao, đàn chim sếu, chú cò, chú vạc, chim yến, chim khuyên,... Mặc dù mỗi loài một đặc điểm nhưng trong từng bài thơ, câu chuyện, mỗi loài chim mang đến cho bạn đọc nhỏ tuổi một cảm nhận mới mẻ, thú vị vô cùng. Chẳng hạn, nếu trong bài *Hỏi chích bông*, Võ Quảng miêu tả một cách chân thực hình ảnh những chú chích bông: "...*Nhây để nhặt sạch/ Hàng vạn con sâu/ Nhặt để mai đây/ Cây cành trĩu quả!*" thì trong bài *Đàn bồ chao*, Võ Quảng đã tái hiện một cách sinh động cuộc sống của đàn bồ chao lém lỉnh: "*Đàn bồ chao luôn miệng/ Hú hí ngoài cây rơm/ Chúng nhậy nhót lơn tơn/ Rối tung bay đi tuốt!*" Thông qua những vần thơ của Võ Quảng, trẻ cũng có thể bắt gặp hình ảnh đàn sếu tập nập rủ nhau bay về phương nam tránh rét: "*Đàn sếu/ Con trước/ Con sau/ Như cườm/ Trắng phau/ Nhịp nhàng/ Tung bay/ Giữa trời/ Xanh biếc*" (Đàn sếu); hay thế giới loài chim rộn rã bên bờ tre quen thuộc: "*Buổi sớm lúc sương tan/ Bờ tre làng lấp lánh/ Đổ lại đàn cò trắng/ Tre như nở bùng hoa/ Sáo sậu nổi hát ca/ Tre rung rinh trời sáng/ Lờn họa mi loáng thoáng/ Tre phe phẩy đung đưa/ Cu cườm hát giữa trưa/ Tre họa lời kiêu kị!*" Trong các truyện đồng thoại *Chuyến đi thứ hai*, *Bài học tốt*, *Anh Cút lủi*, *Những câu chuyện*,... Võ Quảng cũng đã rất thành công khi xây dựng tình huống truyện về nhiều loài chim, như Bồ Cắc, Cút lủi, Đại bàng, Cò,... một cách rất tự nhiên. Thông qua đó, một mặt, Võ Quảng đã tái hiện lại một cách sinh động thế giới các loài chim, mặt khác cũng gửi gắm những bài học giàu ý nghĩa giáo dục tới người đọc nói chung, trẻ nhỏ nói riêng.

Không chỉ miêu tả loài vật trên mặt đất, trên trời, Võ Quảng còn tái hiện lại cả thế giới của các loài vật sống dưới nước. Đối với trẻ nhỏ nói chung, thế giới các loài vật sống dưới nước là một thế giới vừa kì diệu, vừa bí hiểm. Đó là bởi, trẻ có rất ít cơ hội để được ngắm, được biết về thế giới ấy. Để thỏa mãn tính tò mò và nhu cầu khám phá, tìm hiểu của trẻ, Võ Quảng đã tặng cho trẻ những bài thơ, những câu chuyện viết về các loài vật sống dưới nước. Trong thơ văn Võ Quảng, loài vật sống dưới nước thường là các loài vật mà trẻ có thể dễ dàng bắt gặp trong cuộc sống, như vịt, chấu chàng, nòng nọc, cá giếc, trai, ốc gai, niềng niềng, cá trôi,... Tuy mỗi loài vật được khai thác, khám phá và miêu tả ở một góc độ khác nhau nhưng giữa chúng luôn có mối quan hệ gắn bó, gần gũi với nhau. Chẳng hạn, trong bài thơ *Chú chấu chàng*, ngoài hình ảnh chú Chấu chàng nhút nhát, Võ Quảng còn nhắc tới rất nhiều loài vật sống dưới nước khác nhau. Đó là "*Một đàn vịt xôn xao*", hay "*Một chị Niềng niềng/ Hì hục dưới bùn/ Một anh Chuồn chuồn/ Là là mặt nước/ Một chú Nòng nọc/ Ngọ ngọ cái đuôi/ Một bác cá Trôi/ Xòe vây quạt quạt!*". Bên cạnh đó, thông qua truyện *Trong một hồ nước*, Võ Quảng cũng đã mang đến cho trẻ nhỏ những hiểu biết về một số loài vật sống dưới nước qua việc xây dựng tình huống độc đáo, thú vị nhằm khắc họa tình bạn gắn bó giữa cá Giếc và Nòng Nọc.

Tóm lại, Võ Quảng là một trong số ít các tác giả đã xây dựng thành công thế giới loài vật phong phú và đa dạng trong những sáng tác dành cho trẻ em. Vì thế, những bài thơ, câu chuyện về loài vật của Võ Quảng thực sự là những món quà vô giá mà tác giả dành tặng cho trẻ nhỏ.

3. Thế giới loài vật trong thơ văn Võ Quảng rất sống động, chân thực

Có thể thấy, Võ Quảng hiểu khá rõ về loài vật. Về phương diện này, Võ Quảng khiến cho người đọc nhớ đến nhà văn Tô Hoài. Những trang văn của Tô Hoài viết về loài vật như: *Đế Mèn phiêu lưu kí*, *Đê và Lợn*... được trẻ em yêu quý bao nhiêu thì những trang thơ, trang văn của Võ Quảng viết về loài vật cũng được yêu quý và thích thú bấy nhiêu.

Một trong những yếu tố tạo nên thành công khi tái hiện thế giới loài vật là khả năng miêu tả loài vật rất tinh tế của Võ Quảng. Có thể thấy rõ, Võ Quảng không ham tả nhiều mà chỉ bằng vài chi tiết chọn lọc, ông đã khắc họa con vật một cách nổi bật với những đặc điểm bề ngoài rất dễ nhận biết. Chẳng hạn, khi miêu tả con cóc, Võ Quảng không miêu tả tất cả các đặc điểm mà chỉ chú trọng đến một số nét rất đặc trưng: "*Cái bụng cóc to/ Tròn như cái trống/ Cái miệng khoét rộng/ Như miệng búng bình/ Ngoài hiên thành linh/ Nổi lên: Ọc, ọc!*". Như vậy, để giúp trẻ có thể dễ dàng hình dung ra con cóc, Võ Quảng chỉ tập trung miêu tả cái bụng, cái miệng và tiếng kêu. Thế nhưng, chỉ như vậy thôi cũng khiến cho người đọc nói chung, trẻ nhỏ nói riêng có thể tưởng tượng ra dáng hình rất đặc trưng của con cóc. Hay, khi miêu tả con trâu, Võ Quảng cũng chỉ khắc họa lại những nét rất đặc trưng: "*Da đen bóng loáng/ Ưc rộng thênh thênh/ Đôi sừng vênh vênh/ Chóp sừng nhọn hoắt*" (Con trâu mộng). Thông qua những nét đặc trưng đó, trẻ nhỏ sẽ rất dễ nhận diện ra con trâu trong sự đối sánh với các loài vật khác.

Đặc biệt, ở thể loại truyện đồng thoại, thông qua việc xây dựng những tình huống độc đáo nhằm tái hiện những câu chuyện về thế giới loài vật, Võ Quảng hướng tới việc giải thích đặc điểm tự nhiên của loài vật. Khi giải thích đặc điểm này, Võ Quảng cũng tập trung vào giải thích những đặc điểm có tính tiêu biểu, nổi trội nhất của loài vật. Tuy nhiên, điều lí thú là khi giải thích các đặc điểm đó, Võ Quảng không dùng những lời lẽ khô khan, duy lí mà ông luôn đưa ra những lời giải thích ngộ nghĩnh, phù hợp với vốn kinh nghiệm và "cái lí" của trẻ em. Chẳng hạn, mắt Giếc đỏ hoe vì khóc nhiều; Mèo sợ nước nên chỉ tắm khô; con rùa có cái mai rạn nứt vì bị ngã,... Tất cả những cách giải thích đó tưởng chừng như vô lí nhưng thực chất lại rất phù hợp với trẻ nhỏ và được trẻ nhỏ mặc nhiên chấp nhận. Vì lẽ đó, những câu chuyện của Võ Quảng đi vào tâm thức trẻ thơ không chỉ tự nhiên, gần gũi, dễ hiểu mà còn để lại những ấn tượng sâu sắc trong tâm hồn trẻ.

Không chỉ vậy, trong những bài thơ, câu chuyện về loài vật của Võ Quảng, cũng có rất nhiều loài vật được quan sát kỹ lưỡng, miêu tả tinh tế cả về tiếng kêu của chúng. Qua ngòi bút của Võ Quảng, mỗi loài vật có một tiếng kêu rất đặc trưng, dễ nhận biết. Thậm chí, Võ Quảng còn miêu tả được cả sự thay đổi tiếng kêu của loài vật. Chẳng hạn, con cóc kêu "Ọc! Ọc!"; đàn vịt kêu "Cạc, cạc, cạc!"; con bê kêu "bê...ê"; lợn kêu "Ụt ịt! Ụt ịt!"; con gà mái hoa thì từ tiếng kêu "Oắc" chuyển thành "Tót, tót, tót" rồi "Cục, cục, cục, tác"; gà trống thì từ tiếng "ó ó" chuyển thành "ót", rồi "Cục, cục, cục, tác"... Để có thể miêu tả và tái hiện lại một cách chính xác tiếng kêu của các loài động vật, rõ ràng Võ Quảng phải thực sự am hiểu về thế giới loài vật, đồng thời cũng phải rất tinh tế và nhạy cảm.

Bên cạnh đó, để có thể giúp cho trẻ hiểu rõ về đặc điểm của các loài vật, Võ Quảng đã quan sát và tái hiện những biến đổi rất nhỏ của loài vật trong chính hoạt động của chúng. Cũng chính vì thế mà thế giới loài vật trong thơ văn của Võ Quảng hiện lên thật nhộn nhịp, sống động và náo nhiệt vô cùng. Điều này rất phù hợp với tâm lí tò mò, luôn hiếu động của trẻ em. Chẳng hạn khi miêu tả về con cóc, Võ Quảng không miêu tả đơn thuần hình dáng bên ngoài mà đặt nó trong thế hoạt động: "*Con Cóc/ Đánh một phóc/ Như bật lò xo/ Cái bụng Cóc to/ Tròn như cái trống*". Hay, con bê hiện lên không chỉ bằng màu lông vàng điểm trắng mà còn với điệu đi "liền thoảng" và tiếng kêu "vang vọng": "*Con bê lông vàng/ Cổ lan màu trắng/ Đi bộ liền thoảng/ Miệng cứ: bê...ê!*".

Võ Quảng không chỉ quan sát ngoại hình, hoạt động của loài vật mà còn lột tả tâm tính của chúng. Ông đã thổi vào trong những loài vật ấy một tâm hồn để chúng hiện lên có sinh khí, có hoạt động như con người. Những con vật trong thơ, văn Võ Quảng tuy nghịch ngợm nhưng cũng rất gần gũi, dễ thương. Chẳng hạn, bài *Mời vào* đã tạo nên một hoạt cảnh thật sôi động với những nhân vật chưa quen nhau nhưng đầy lòng hiếu khách: "*Cốc! Cốc! Cốc!/ Ai gọi đó?/ Nếu là gió/ Xin mời vào/ Kiếng chân cao/ Trèo qua cửa/ Cùng soạn sửa/ Đón trăng lên...*". Hay, đàn bồ chao lại được miêu tả như những chú bé tinh nghịch,

thích leo trèo, nhảy nhót và vui đùa, chạy nhảy; chú chích bông lại được miêu tả như những em bé hiền lành, chăm chỉ, chịu khó và thích làm việc; chú châu chấu như những em bé rất nhanh nhẹn nhưng nhát gan; anh đom đóm lại giống như những em bé cẩn mẫn, siêng năng, chăm chỉ.

Như vậy, có thể thấy, tiếng kêu của loài vật từ bao đời nay chỉ là những âm thanh bản năng nhưng qua cách lắng nghe, tưởng tượng của Võ Quảng đã trở thành tiếng nói, lời trò chuyện, tâm tình với nhiều cung bậc cảm xúc khác nhau. Bằng cách sử dụng các từ tượng hình, tượng thanh kết hợp với các động từ, Võ Quảng đã diễn tả thành công một thế giới loài vật vui nhộn với tiếng kêu, tiếng vỗ cánh, giống như xã hội nhộn nhịp, ríu rít những tiếng nói, tiếng cười, tiếng hát của trẻ thơ. Vì thế, những bài thơ, câu chuyện của Võ Quảng được không chỉ trẻ em mà cả người lớn nhiều thế hệ vô cùng yêu mến.

4. Kết luận

Có thể nói, xuất phát từ tấm lòng yêu mến đối với trẻ thơ, kết hợp với khả năng quan sát và miêu tả đặc điểm loài vật một cách vô cùng tinh tế, Võ Quảng đã đem đến cho trẻ em những vần thơ, câu chuyện giàu giá trị. Thông qua những vần thơ, những câu chuyện độc đáo và thú vị, trẻ có thể dễ dàng hình dung ra thế giới loài vật đông vui, rộn rã – thế giới mà đôi khi trẻ có thể bắt gặp trong thực tế cuộc sống. Mỗi tác phẩm không chỉ đơn thuần là một câu chuyện nhỏ xinh, mà đó còn là bài học thú vị dành cho trẻ nhỏ. Vì lẽ đó, đọc thơ, nghe chuyện của Võ Quảng, trẻ không chỉ hiểu hơn về thế giới thiên nhiên, mà thông qua đó, trẻ còn thêm yêu mến đối với cuộc sống xung quanh- một cuộc sống luôn sôi động, náo nhiệt.

Tài liệu tham khảo

1. Lã Thị Bắc Lý, *Giáo trình Văn học trẻ em*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2003.
2. Lã Thị Bắc Lý, *Văn học thiếu nhi trong nhà trường*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2015.
3. Lã Thị Bắc Lý, *Văn học thiếu nhi với giáo dục trẻ em lứa tuổi mầm non*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2015.
4. Võ Quảng (Phong Lê tuyển chọn và giới thiệu), *Tuyển tập Võ Quảng (2 tập)*, NXB Văn học, Hà Nội, 1998.
5. Võ Quảng, *Những truyện hay viết cho thiếu nhi*, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2020.
6. Võ Quảng, *Anh đom đóm*, NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2014.

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN...

Tiếp theo trang 24

3. Kết luận

Năng lực CNTT trong dạy học là một trong số những năng lực nghề nghiệp cần thiết của SV ngành Giáo dục Tiểu học. Trường Sư phạm cần chuẩn bị cho SV ngành Giáo dục tiểu học năng lực CNTT trong quá trình đào tạo nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông hiện nay. Những thử nghiệm bước đầu cho thấy, thiết kế và triển khai chuyên đề dạy học hướng tới các ứng dụng CNTT trong dạy học Lí luận và phương pháp dạy học toán đã góp phần phát triển năng lực CNTT cho SV ngành Giáo dục Tiểu học.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương, *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*, Hà Nội, 2018.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Thông tư số: 20/2018/TT-BGDĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông*.
4. Đặng Thành Hưng, *Năng lực và giáo dục theo tiếp cận năng lực*, Tạp chí Quản lí giáo dục, số 43 tháng 12/2012.
5. Luật Công nghệ thông tin, Luật số 10/VBHN-VPQH ngày 12/12/2017.
6. Lê Thị Kim Loan, *Phát triển năng lực công nghệ thông tin trong dạy học cho sinh viên sư phạm ở trường Đại học*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, 2019.
7. Trường Đại học Hùng Vương, *Bản mô tả chương trình đào tạo Giáo dục tiểu học*, 2018
8. Lê Đình Trung, Phan Thị Thanh Hội, *Dạy học theo định hướng hình thành và phát triển năng lực người học ở trường phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2016.
9. UNESCO, *ICT competency framework for teachers*, 2008.
10. UNESCO, *UNESCO ICT Competency Framework for Teachers*, 2011.
11. UNESCO, France. UNESCO (Ed.), *ICT competency framework for teachers*, 2018.